

ĐẠI HỌC HUẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



TRẦN THỊ DIỆU

**PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI XÂM PHẠM QUYỀN
SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ**

Ngành: Luật Kinh tế

Mã số: 8380107

TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT KINH TẾ

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2023

Công trình được hoàn thành tại:

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **PGS.TS. Vũ Thị Hải Yến**

Phản biện 1:

Phản biện 2:

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng năm.....

Trường Đại học Luật, Đại học Huế

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	1
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	3
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	4
6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn	5
7. Kết cấu của luận văn:	5
CHƯƠNG 1: MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI XÂM PHẠM QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ	6
1.1. Lý luận về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử	6
1.1.1. Lý luận về quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử	6
1.1.2. Khái quát về xâm phạm và xử lý xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử	7
1.2. Lý luận pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử	8
1.2.1. Khái niệm pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử.....	8
1.2.2. Nội dung pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử.....	8
1.2.3. Khái quát quy định của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử	8
Tiểu kết chương 1.....	8
CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI XÂM PHẠM QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN	10
2.1. Thực trạng pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử	10
2.1.1. Quy định pháp luật về trách nhiệm của các chủ thể trong xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử.....	10
2.1.2. Quy định pháp luật về hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử	10
2.1.3. Quy định của pháp luật Việt Nam về các biện pháp xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử.....	11
2.1.4. Đánh giá pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử.	11
2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử	11
2.2.1. Khái quát tình hình hoạt động của sàn thương mại điện tử tại Việt Nam	11

2.2.2. Thực tiễn xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử..... 12

Tiểu kết Chương 2..... 13

CHƯƠNG 3: ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI XÂM PHẠM QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ 13

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử 13

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật Việt Nam về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử 15

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử tại Việt Nam..... 16

Tiểu kết chương 3..... 17

KẾT LUẬN 18

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Thời đại công nghệ số 4.0, cùng với sự phát triển như vũ bão của Internet, xu hướng kinh doanh trực tuyến hay bán hàng online đã đem lại hiệu quả kinh tế cho rất nhiều ngành nghề kinh doanh tại Việt Nam nói chung và các doanh nghiệp nói riêng. Những năm gần đây, “thương mại điện tử” (TMĐT) đã không còn là khái niệm xa lạ trong xã hội hay là một lĩnh vực mới mẻ tại nước ta. Có thể coi năm 2020, đại dịch COVID-19 đã mang đến nhiều biến động đối với nền kinh tế và sự tăng trưởng bứt phá của TMĐT đã góp phần đưa Việt Nam trở thành một trong những thị trường tiềm năng nhất khu vực Đông Nam Á với việc mở rộng nhiều mô hình, chủ thể tham gia, các chuỗi cung ứng cũng đang dần thay đổi theo hướng hiện đại hơn khi có sự hỗ trợ từ số hóa và công nghệ thông tin. Việt Nam là một quốc gia đang phát triển, do đó các thị trường thu hút người tiêu dùng như sàn TMĐT được Nhà nước quan tâm và ngày càng chú trọng. Đến nay, Bộ Công thương đã cấp đoạn mã biểu hiện biểu tượng đăng ký cho 1177 website cung cấp dịch vụ TMĐT và 252 ứng dụng cung cấp dịch vụ TMĐT.¹ Để đáp ứng nhu cầu sử dụng của người tiêu dùng, đa số những sàn TMĐT mà người tiêu dùng biết đến thường đăng ký cả website và ứng dụng cung cấp dịch vụ TMĐT. Có thể kể đến như: Lazada Việt Nam, Shopee, Tiki Coporation, Sen đỏ, Viettel, Vinshop... Ngoài ra, nắm bắt xu thế chung của thế giới trên các nền tảng mạng xã hội đã xuất hiện những tính năng cho phép người dùng có thể đăng bán hoặc mua sản phẩm trên chính nền tảng mạng xã hội đó, có thể nhắc tới như: Facebook, Tik tok, Instagram, Twitter, Zalo, LinkedIn,...

Bên cạnh những lợi ích mà sàn TMĐT mang đến như giúp doanh nghiệp mở rộng thị trường, giảm chi phí, tăng lợi nhuận, thanh toán nhanh thì vẫn còn nhiều hạn chế trong việc mua bán trên thị trường trực tuyến như vấn nạn hàng giả, hàng lậu; hoạt động TMĐT có yếu tố nước ngoài phát sinh dưới nhiều hình thức; tranh chấp với đối tác trong TMĐT, đặc biệt việc xâm phạm quyền SHTT trên các sàn giao dịch TMĐT diễn ra ngày càng phức tạp khiến người tiêu dùng còn nhiều lo ngại trong việc mua hàng và thanh toán trực tuyến². Trong khi đó, do các hành vi xâm phạm quyền SHTT ngày càng tinh vi, xảy ra phổ biến, đa dạng về hình thức, dẫn đến việc xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT gặp rất nhiều khó khăn. Do hoạt động của môi trường TMĐT phát triển rất nhanh nên các quy định của pháp luật nhiều khi không theo kịp để điều chỉnh đối với những vấn đề mới phát sinh.

Với mong muốn tìm hiểu, nghiên cứu các quy định của pháp luật và thực tiễn áp dụng pháp luật trong việc xử lý các hành vi xâm phạm quyền SHTT trên các sàn

¹ Website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử, Bộ Công thương, <http://online.gov.vn/WebDetails/WebDetailsTMDT>, truy cập ngày 09 tháng 03 năm 2023.

² Ban Chỉ đạo 35 Bộ Công Thương, (2021), *Phát triển thương mại điện tử trở thành một trong những lĩnh vực tiên phong của nền kinh tế số*, Bộ công thương điện tử <https://moit.gov.vn/bao-ve-nen-tang-tu-tuong-cua-dang/phan-trien-thuong-mai-dien-tu-tro-thanh-mot-trong-nhung-linh.html> (truy cập ngày 09/03/2023)

TMĐT, học viên quyết định lựa chọn đề tài: ***“Pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền uyền trên sàn thương mại điện tử”*** cho luận văn của mình.

2. Tình hình nghiên cứu liên quan đến đề tài

Cùng với sự phát triển của của hoạt động TMĐT, việc nghiên cứu về những vấn đề liên quan đến quyền SHTT trên sàn TMĐT đã và đang được nhiều học giả quan tâm. Các công trình nghiên cứu, bài viết này có những cách tiếp cận khá đa dạng. Trong khoảng vài năm trở lại đây, đã có một số công trình dưới dạng đề tài, bài tạp chí/báo liên quan đến bảo hộ quyền SHTT trên môi trường TMĐT có thể kể đến như:

Đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường Đại học Luật Hà Nội năm 2019 do Nguyễn Quỳnh Trang làm chủ nhiệm về *“Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong thương mại điện tử - Kinh nghiệm quốc tế và hoàn thiện pháp luật ở Việt Nam”* đã làm rõ những vấn đề lý luận cơ bản về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong TMĐT, cùng với việc phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong TMĐT trên thế giới và Việt Nam, từ đó đề xuất một số giải pháp hoàn thiện pháp luật Việt Nam về vấn đề này.

Bài viết của tác giả Trần Thị Thanh Huyền *“Một số vấn đề lý luận về bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu trong thương mại điện tử”* đăng trên tạp chí Dân chủ và Pháp luật, số 10 năm 2019, đã phân tích một số vấn đề lý luận về bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu trong TMĐT như khái niệm, nội dung, mối quan hệ cùng những vấn đề pháp lý liên quan đến bảo hộ nhãn hiệu trong TMĐT.

Bài viết của tác giả Hoàng Tiến Minh *“Về xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu trong thương mại điện tử”* đăng trong Tạp chí Kiểm sát số 21 (tháng 11/2019) của Viện Kiểm sát nhân dân tối cao. Bài viết đã cung cấp những dấu hiệu để nhận diện các hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu trong TMĐT và những khó khăn trong công tác xử lý, từ đó đưa ra một số kiến nghị hoàn thiện các quy định pháp luật về vấn đề này.

Bài viết của tác giả Phạm Minh Huyền (Đại học Luật Hà Nội) *“Bảo vệ quyền tác giả trong thương mại điện tử - Thực trạng và giải pháp”* đăng trên Tạp chí Dân chủ và Pháp luật của Bộ Tư pháp, Số chuyên đề 7 năm 2020. Bài viết đã phân tích thực trạng pháp luật về bảo vệ quyền tác giả trong TMĐT tại Việt Nam, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm hoàn thiện quy định của pháp luật và nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền tác giả trên nền tảng TMĐT.

Bài viết của tác giả Trần Thị Thanh Huyền *“Trách nhiệm của các nhà cung cấp dịch vụ trực tuyến đối với việc bảo vệ nhãn hiệu trong thương mại điện tử”* đăng trên Tạp chí Dân chủ và Pháp luật của Bộ Tư pháp, Số chuyên đề 7 năm 2020. Trong bài viết trên, tác giả đã phân tích vấn đề bảo vệ nhãn hiệu trong TMĐT và vấn đề xác định trách nhiệm của các nhà cung cấp dịch vụ trực tuyến với việc bảo vệ nhãn hiệu trong TMĐT cùng những quy định pháp luật hiện hành, qua đó đề xuất một số giải pháp.

Bài viết của tác giả Tô Trọng Hùng (Khoa Kinh tế phát triển, Học viện Chính sách và Phát triển) *“Nhận thức về nền kinh tế số và một số giải pháp phát triển nền kinh tế số ở Việt Nam”* đăng trên Tạp chí Công thương - Cơ quan Quản lý thông tin lý

luận của Bộ Công thương ngày 10/06/2021. Bài viết đã khái quát một số khái niệm về kinh tế số, giới thiệu tổng quan tình hình phát triển kinh tế số ở Việt Nam cũng như đánh giá những cơ hội và thách thức từ đó gợi ý một số giải pháp phát triển nền kinh tế số ở Việt Nam.

Bài viết của các tác giả Trịnh Dũng và Văn Toàn “*Nâng cao mức độ bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ*” đăng trên Báo Nhân dân ngày 21/10/2021 đã đề cập tới vấn đề sửa đổi, bổ sung Luật Sở hữu trí tuệ nhằm thể chế hóa chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước về việc hoàn thiện pháp luật về sở hữu trí tuệ, là yêu cầu cấp thiết đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam trong bối cảnh sự phát triển của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư ở nước ta.

Bài viết của tác giả Lam Giang “*Ngăn chặn tình trạng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ*” đăng trên Báo điện tử Hà nội mới ngày 09/11/2021 đã đưa ra những đánh giá của các chuyên gia, cán bộ đầu ngành về tình trạng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trong thời gian vừa qua ở nước ta, đặc biệt nhấn mạnh việc “xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ thông qua nền tảng số sẽ phổ biến trong giai đoạn tới đồng thời sẽ chuyển biến nhanh hơn trước, bằng những thủ đoạn tinh vi, khó lường và phức tạp”, từ đó đưa ra một số biện pháp nhằm ngăn chặn tình trạng trên.

Dưới góc độ Luận án tiến sĩ, có hai công trình nghiên cứu khá chuyên sâu là: (i) Luận án tiến sĩ của Phạm Thị Mai Khanh (2016) *Quyền SHTT trong TMĐT*, Luận án Tiến sĩ Luật học, Đại học Ngoại thương; và (ii) Luận án tiến sĩ của Trần Thị Thanh Huyền (2022) *Quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu trong TMĐT*, Luận án Tiến sĩ Luật học, Đại học Luật Hà Nội.

Tổng quan chung về tình hình nghiên cứu đề tài, học viên nhận thấy đa số các công trình nghiên cứu chỉ tập trung phân tích về tầm quan trọng của bảo hộ quyền SHTT trong TMĐT, một số hành vi xâm phạm quyền SHTT trên môi trường TMĐT, hệ quả của vấn nạn xâm phạm quyền SHTT trên môi trường TMĐT. Tuy nhiên, chưa có công trình nào tập trung nghiên cứu về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT.

Do đó, đề tài luận văn hướng đến nghiên cứu, phân tích, làm rõ pháp luật và thực tiễn xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT tại Việt Nam.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Luận văn nhằm xây dựng luận cứ khoa học cho việc đề xuất giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả ngăn chặn, xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT tại Việt Nam

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Thứ nhất, phân tích, làm rõ những vấn đề lý luận pháp luật về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT

Thứ hai, phân tích và đánh giá thực trạng pháp luật Việt Nam hiện hành về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT

Thứ ba, nghiên cứu thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT tại Việt Nam

Thứ tư, đề xuất những giải pháp hoàn thiện pháp luật và giải pháp nâng cao hiệu quả xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT tại Việt Nam.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

- Các vấn đề lý luận của pháp luật về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT

- Quy định của pháp luật Việt Nam và các Điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT

- Thực tiễn thi hành pháp luật về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT qua các số liệu, vụ việc điển hình tại Việt Nam

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- Về địa bàn nghiên cứu: Luận văn nghiên cứu thực tiễn thi hành pháp luật về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT tại Việt Nam

- Về thời gian nghiên cứu: Luận văn tiến hành nghiên cứu pháp luật SHTT, pháp luật thương mại, pháp luật thông tin truyền thông trong khoảng thời gian từ năm 2010 đến năm 2022.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

5.1. Phương pháp luận

Phương pháp luận nghiên cứu là cơ sở lý luận của chủ nghĩa Mác – Lênin về chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử; một số quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam.

5.2. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp phân tích: sử dụng khi đánh giá, bình luận các quy định pháp luật, thực tiễn và hiệu quả áp dụng pháp luật, thực tiễn và hiệu quả áp dụng pháp luật về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT. Đây là phương pháp được sử dụng xuyên suốt đề tài.

Phương pháp tổng hợp: sử dụng trong đánh giá nhằm rút ra những kết luận tổng quan, những quan điểm, các đề xuất, kiến nghị cụ thể liên quan đến lĩnh vực nghiên cứu đề tài.

Phương pháp luật so sánh: sử dụng khi phân tích, đánh giá các quy định của pháp luật về vấn đề nghiên cứu trong mối tương quan với quy định của pháp luật quốc tế nhằm làm sáng tỏ những điểm tương đồng và sự khác biệt trong các quy định của Việt Nam.

Phương pháp phân tích logic quy phạm: sử dụng khi đánh giá thực trạng pháp luật, xem xét về tính thống nhất, tính đồng bộ. Qua đó nhằm phát hiện những mâu thuẫn trong nội dung quy định của pháp luật về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT. Từ đó đưa ra các đề xuất, kiến nghị giải pháp.

Ngoài ra, luận văn còn đề cập đến phương pháp nghiên cứu thống kê dựa trên các số liệu, báo cáo tổng kết hằng năm của Chính phủ, Bộ Công thương, Cục

SHTT, thông tin trên mạng internet để phục vụ giải quyết các nội dung của luận văn.

6. Ý nghĩa khoa học và thực tiễn của luận văn

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận văn là công trình nghiên cứu một cách có hệ thống, toàn diện và sâu sắc về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT tại Việt Nam.

Luận văn tập trung phân tích một cách có hệ thống và hoàn thiện thêm cơ sở lý luận về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT.

Luận văn phân tích sâu sắc và có hệ thống về những quy định của pháp luật về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT. Từ đó tìm được những điểm khuyết trong quy định của pháp luật.

Luận văn làm rõ thực trạng về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT. Đưa ra những phân tích, so sánh cụ thể về thực trạng giữa Việt Nam và quốc tế.

Từ những phân tích và tổng hợp về cả lý luận và thực tiễn, luận văn đề xuất các giải pháp nhằm hoàn thiện pháp luật Việt Nam đối với vấn đề xử lý xâm phạm quyền SHTT trên các sàn TMĐT nhằm nâng cao hiệu quả áp dụng pháp luật của vấn đề này.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn của đề tài

Luận văn có thể được sử dụng làm nguồn tài liệu tham khảo cho các cá nhân, tập thể có nhu cầu nghiên cứu sâu về bảo hộ quyền SHTT trong TMĐT. Bên cạnh đó, luận văn góp phần bổ sung vào hệ thống kiến thức pháp lý để phổ biến cho doanh nghiệp Việt Nam khi tiến hành các hoạt động kinh doanh trong lĩnh vực TMĐT. Để từ đó bảo vệ tốt hơn quyền và lợi ích hợp pháp của mình về bảo hộ quyền SHTT trong TMĐT, hạn chế tối đa rủi ro không đáng có.

Các kết quả nghiên cứu có thể là tài liệu tham khảo hữu ích trong quá trình nghiên cứu nhằm hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả áp dụng các biện pháp bảo vệ quyền SHTT trên môi trường mạng.

Luận văn cũng là nguồn tài liệu tham khảo trong nghiên cứu và giảng dạy tại các cơ sở nghiên cứu và đào tạo luật ở nước ta.

7. Kết cấu của luận văn:

Ngoài phần mở đầu và kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung của luận văn bao gồm 03 chương như sau:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT

Chương 2: Thực trạng pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT và thực tiễn ở Việt Nam hiện nay

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT ở Việt Nam

CHƯƠNG 1:

MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI XÂM PHẠM QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

1.1. Lý luận về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

1.1.1. Lý luận về quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

1.1.1.1. Khái niệm, đặc điểm của sàn thương mại điện tử

Theo nghĩa rộng, “thương mại” sẽ bao gồm toàn bộ quy trình của hoạt động thương mại như: sản xuất, quảng cáo, bán hàng và phân phối sản phẩm; “điện tử” là việc kết nối mạng và sử dụng phương tiện điện tử. Theo nghĩa hẹp, “TMĐT là việc mua bán hàng hóa, dịch vụ thông qua các phương tiện điện tử và mạng viễn thông, đặc biệt là máy tính và Internet”. *TMĐT là những hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa các chủ thể thông qua các phương tiện điện tử và mạng viễn thông.*

- *Khái niệm sàn TMĐT*

Theo quy định tại Khoản 9 Điều 3 Nghị Định số 52/2013/NĐ-CP ngày 16/5/2013 về TMĐT, có thể hiểu sàn giao dịch TMĐT (sàn TMĐT) là “*website TMĐT cho phép các thương nhân, tổ chức, cá nhân không phải chủ sở hữu website có thể tiến hành một hoặc toàn bộ quy trình mua bán hàng hóa, dịch vụ trên đó*”.

Đặc điểm của sàn TMĐT

Sàn giao dịch TMĐT là “*chợ ảo*” với vai trò trung gian kết nối giữa người bán và người mua. Tất cả các quy trình mua bán, giao dịch, đàm phán, thanh toán... đều được thực hiện trực tuyến qua mạng internet. Người mua, bán có thể tham gia các giao dịch trên sàn giao dịch bất cứ lúc nào và bất cứ nơi đâu trên toàn thế giới. Sàn TMĐT tuân thủ nguyên lý, phương thức hoạt động cơ bản của loại hình sàn giao dịch hàng hóa, dịch vụ truyền thống nên vẫn mang những đặc điểm sau: *Thứ nhất:* Sàn TMĐT do một chủ thể kinh doanh dịch vụ, đóng vai trò như người môi giới. Tất cả các giao dịch thực hiện qua sàn TMĐT đều có sự tham gia của người bán, người mua và bên môi giới – sàn TMĐT. *Thứ hai:* Các phương thức giao dịch có thể thực hiện trên sàn TMĐT cũng rất phong phú, bao gồm những phương thức mua bán thực và giao dịch không. *Thứ ba:* Sàn TMĐT thiết lập các quy tắc cho các chủ thể tham gia giao dịch thông qua trang web mà mình quản lý và có thể áp dụng các hình thức thưởng phạt đối với những chủ thể vi phạm. *Thứ tư:* tất cả các qui trình giao dịch mua bán hàng hóa, dịch vụ, đàm phán, thương lượng, thanh toán đều được thực hiện trực tuyến thông qua mạng Internet; người mua và người bán có thể tham gia giao dịch tại sàn giao dịch vào bất cứ lúc nào và bất cứ nơi đâu có Internet trên thế giới; chủng loại hàng hóa, dịch vụ mua bán rất đa dạng và phong phú, bao gồm cả hàng hóa hữu hình lẫn hàng hóa vô hình.

1.1.1.2. Khái niệm, đặc điểm của quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

- *Khái niệm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử*

Quyền SHTT trên sàn TMĐT là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tài sản trí tuệ bao gồm QTG, QLQ và quyền SHCN đối với các sản phẩm được mua bán, cung cấp, trao đổi thông qua sàn TMĐT hoặc đối với các sản phẩm giúp vận hành hoặc liên quan đến việc vận hành sàn TMĐT. Qua khái niệm trên, có thể phân chia quyền SHTT trên sàn TMĐT thành hai nhóm:

Nhóm thứ nhất, là quyền SHTT đối với các sản phẩm được mua bán, cung cấp, trao đổi thông qua sàn TMĐT như sách/truyện điện tử, bản ghi âm âm nhạc, clip biểu diễn của nghệ sỹ, tranh ảnh, bài giảng, tác phẩm điện ảnh...

Nhóm thứ hai, là quyền SHTT đối với các sản phẩm giúp vận hành hoặc liên quan đến việc vận hành sàn TMĐT, bao gồm nhưng không giới hạn, phần mềm, chương trình máy tính chứa đựng hệ thống công nghệ mới, công nghệ tra cứu, công cụ kỹ thuật tạo ra chức năng đặc thù của website, giao diện website, tên thương mại/Logo/nhãn hiệu của sản phẩm, dịch vụ của doanh nghiệp hoạt động trong TMĐT và tên miền có nhiều điểm đặc thù và tác động trực tiếp đến sàn TMĐT.

Đối tượng quyền SHTT trên sàn TMĐT có thể bao gồm các nhóm sau:

Nhóm 1: Đối tượng QTG: Để vận hành sàn TMĐT cần có hệ thống cho phép internet hoạt động như chương trình/phần mềm máy tính, mạng điện tử, giao diện website, hệ thống cơ sở dữ liệu... là những đối tượng được bảo hộ QTG.

Nhóm 2: Đối tượng SHCN: Sáng chế; Tên thương mại; Nhãn hiệu; Kiểu dáng công nghiệp; Bí mật kinh doanh.

Nhóm 3: Tên miền

1.1.2. Khái quát về xâm phạm và xử lý xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

1.1.2.1. Khái niệm xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

Hiểu một cách chung nhất, hành vi xâm phạm quyền SHTT là những hành vi của người thứ ba sử dụng đối tượng SHTT đang trong thời hạn và lãnh thổ được bảo hộ mà không được phép của người nắm giữ quyền và không thuộc các trường hợp loại trừ theo luật định. Xâm phạm quyền SHTT là hành vi không phải do chủ thể quyền tiến hành hoặc không phải là người được pháp luật hay cơ quan có thẩm quyền của nhà nước cho phép. Đây cũng là hành vi xâm phạm độc quyền của chủ sở hữu đối tượng SHTT mà không thuộc vào những trường hợp giới hạn quyền SHTT.

Các hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT không chỉ gây tổn hại cho chủ thể quyền đối với đối tượng SHTT bị xâm phạm, mà còn có thể gây thiệt hại đến lợi ích của người thứ ba - người tiêu dùng trong xã hội và có thể nói là gây tổn hại cho lợi ích của xã hội.

Hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT: *Là những hành vi thực hiện trên sàn TMĐT của người thứ ba sử dụng đối tượng SHTT đang được bảo hộ mà không được phép của chủ thể quyền SHTT và không thuộc các trường hợp loại trừ theo luật định, liên quan đến sản phẩm được mua bán, cung cấp, trao đổi thông qua sàn TMĐT hoặc sản phẩm giúp vận hành hoặc liên quan đến việc vận hành sàn TMĐT*

1.1.2.2. Khái niệm xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

Dưới góc độ khách quan: *Xử lý xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT là hệ thống các quy tắc xử sự chung do Nhà nước ban hành hoặc thừa nhận nhằm điều chỉnh các quan hệ phát sinh trong quá trình phát hiện, ngăn chặn và truy cứu trách nhiệm pháp lý đối với chủ thể có hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT.*

Dưới góc độ chủ quan: *Xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT là những cách thức được chính chủ thể quyền hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền sử dụng để bảo vệ quyền SHTT chống lại các hành vi xâm phạm gây thiệt hại đến lợi ích của chủ thể quyền, lợi ích của người tiêu dùng và lợi ích của toàn xã hội.*

1.2. Lý luận pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

1.2.1. Khái niệm pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

Pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT là tổng hợp các quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành nhằm điều chỉnh quan hệ phát sinh giữa chủ thể quyền SHTT, chủ thể có hành vi xâm phạm quyền SHTT, chủ sàn TMĐT và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để bảo vệ quyền SHTT trên sàn TMĐT

Pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT có đặc trưng là nhóm quy phạm pháp luật rất rộng, bao trùm các lĩnh vực pháp luật khác nhau như: pháp luật kinh doanh thương mại; pháp luật thông tin và truyền thông, pháp luật SHTT, pháp luật dân sự, hành chính, hình sự.

1.2.2. Nội dung pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

Nhóm quy phạm quy định về trách nhiệm của các chủ thể liên quan trong việc bảo vệ quyền SHTT trên sàn thương mại điện tử:

Nhóm quy phạm về xác định hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT:

Nhóm quy định về các biện pháp xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT

1.2.3. Khái quát quy định của các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

Tiểu kết chương 1

TMĐT là những hoạt động mua bán, trao đổi hàng hóa, dịch vụ giữa các chủ thể thông qua các phương tiện điện tử và mạng viễn thông. Sàn TMĐT ra đời là nơi mà các loại hàng hóa, dịch vụ được các nhà cung cấp giới thiệu, quảng bá và bán trên môi trường TMĐT có giá cả phải chăng hơn khi mua sắm trực tiếp. Từ khi xuất hiện cho đến nay, TMĐT đã mang lại nhiều lợi ích to lớn trong mọi mặt đời sống kinh tế - xã hội nhưng cũng ẩn chứa nhiều rủi ro và những thách thức trong bảo hộ quyền SHTT.

Quyền SHTT trên sàn TMĐT là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tài sản trí tuệ bao gồm QTG, QLQ và quyền SHCN đối với các sản phẩm được mua bán, cung cấp,

trao đổi thông qua sàn TMĐT hoặc đối với các sản phẩm giúp vận hành hoặc liên quan đến việc vận hành sàn TMĐT. Cùng sự phát triển của TMĐT hiện nay, hành vi xâm phạm quyền SHTT ngày càng tinh vi, phức tạp do tính chất của TMĐT là thị trường thương mại xuyên biên giới. Hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT là những hành vi thực hiện trên sàn TMĐT của người thứ ba sử dụng đối tượng SHTT đang được bảo hộ mà không được phép của chủ thể quyền SHTT và không thuộc các trường hợp loại trừ theo luật định, liên quan đến sản phẩm được mua bán, cung cấp, trao đổi thông qua sàn TMĐT hoặc sản phẩm giúp vận hành hoặc liên quan đến việc vận hành sàn TMĐT. Sự phát triển nhanh chóng của TMĐT cũng đi kèm nhiều thách thức trong công tác ngăn chặn, phòng ngừa và xử lý những hành vi xâm phạm quyền SHTT xảy ra trong môi trường này. Do đó, việc thắt chặt bảo hộ quyền SHTT trong môi trường TMĐT sẽ góp phần thúc đẩy TMĐT phát huy tối đa những vai trò của mình trong tương lai. Xử lý xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT là những cách thức được chính chủ thể quyền hoặc các cơ quan nhà nước có thẩm quyền sử dụng để bảo vệ quyền SHTT chống lại các hành vi xâm phạm gây thiệt hại đến lợi ích của chủ thể quyền, lợi ích của người tiêu dùng và lợi ích của toàn xã hội. Pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT là tổng hợp các quy phạm pháp luật do Nhà nước ban hành nhằm điều chỉnh quan hệ phát sinh giữa chủ thể quyền SHTT, chủ thể có hành vi xâm phạm quyền SHTT, chủ sàn TMĐT và các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để bảo vệ quyền SHTT trên sàn TMĐT. Pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT có đặc trưng là nhóm quy phạm pháp luật rất rộng, bao trùm các lĩnh vực pháp luật khác nhau như: pháp luật kinh doanh thương mại; pháp luật thông tin và truyền thông, pháp luật SHTT, pháp luật dân sự, hành chính, hình sự.

CHƯƠNG 2: THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI XÂM PHẠM QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN

2.1. Thực trạng pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

2.1.1. Quy định pháp luật về trách nhiệm của các chủ thể trong xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

• *Trách nhiệm đối với các thương nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ sàn thương mại điện tử*

Căn cứ theo quy định tại Điều 36 Nghị định 52/2013/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung điểm a, điểm b khoản 16 Điều 1 Nghị định 85/2021/NĐ-CP), thương nhân, tổ chức cung cấp sàn giao dịch TMĐT có trách nhiệm trong việc bảo vệ quyền SHTT. Điều 37 Nghị định 52/2013/NĐ-CP có quy định cụ thể về những trách nhiệm của người bán khi tham gia sàn giao dịch TMĐT, trong đó có liên quan đến trách nhiệm trong việc bảo vệ quyền SHTT.

Trách nhiệm của nhà cung cấp dịch vụ trung gian:

2.1.2. Quy định pháp luật về hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

Nghị định Số: 52/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 05 năm 2013 (được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định số 85/2021/NĐ-CP ngày 25/09/2021) tại Điều 4 quy định về các hành vi bị cấm trong hoạt động thương mại điện tử, trong đó điểm b khoản 1 quy định hành vi bị cấm bao gồm “*Lợi dụng TMĐT để kinh doanh hàng giả, hàng hóa, dịch vụ vi phạm quyền SHTT; hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục hàng hóa, dịch vụ cấm kinh doanh*”. Điểm b khoản 4 Điều 4 tiếp tục quy định hành vi “*Giả mạo hoặc sao chép giao diện website TMĐT của thương nhân, tổ chức, cá nhân khác để kiếm lợi hoặc để gây nhầm lẫn, gây mất lòng tin của khách hàng đối với thương nhân, tổ chức, cá nhân đó*” là những hành vi bị cấm.

Pháp luật SHTT lại phân chia các hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT thành các nhóm sau:

2.1.2.1. Hành vi xâm phạm quyền tác giả trên sàn TMĐT

Hiện nay, trên thế giới, các hành vi xâm phạm QTG trên nền tảng TMĐT được thể hiện dưới một số dạng như sau:

Thứ nhất: trong hoạt động tạo lập website

Thứ hai, trong hoạt động xây dựng nội dung cho website

Thứ ba, trong hoạt động tạo liên kết website

Thứ tư, trong hoạt động quảng bá website:

Thứ năm, trong hoạt động cung cấp và phân phối hàng hóa, dịch vụ qua website

Thứ sáu, trong việc cung cấp môi trường cho hoạt động TMĐT

2.1.2.2. Hành vi xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp trên sàn thương mại điện tử

Là các hành vi xâm phạm quyền SHCN đối với nhãn hiệu, kiểu dáng công nghiệp, bí mật thương mại hay chỉ dẫn địa lý theo quy định của Luật SHTT 2005. Hành vi xâm phạm quyền SHTT trong TMĐT hoàn toàn có thể xảy ra đối với sản phẩm, dịch vụ là đối tượng mua bán, cung cấp thông qua TMĐT hoặc đối với sản phẩm giúp vận hành hay liên quan đến vận hành TMĐT.

Hành vi xâm phạm quyền SHCN được thể hiện nhiều ở hành vi đăng ký, sử dụng tên miền trùng hoặc tương tự nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, tên thương mại và hoạt động quảng cáo xâm phạm quyền trong TMĐT (sẽ được phân tích ở các 1.3.2 và 1.3.3). Bên cạnh đó, hành vi xâm phạm quyền SHCN còn là hành vi sử dụng thẻ mô tả website (meta-tagging).

2.1.2.3. Hành vi cạnh tranh không lành mạnh liên quan đến tên miền

Các hành vi xâm phạm quyền SHTT thông qua tên miền bao gồm hai dạng hành vi. Hành vi xâm phạm *thứ nhất* là “cyberpirates” – đây là hành vi đăng ký tên miền để thu hút người tiêu dùng từ trang mạng của chủ sở hữu nhãn hiệu sang trang mạng của mình để thu lợi nhờ danh tiếng của nhãn hiệu. Hành vi xâm phạm *thứ hai* đó là “cybersquatting” – chủ thể thực hiện hành vi này đã biết tới nhãn hiệu, tận dụng nguyên tắc người đăng ký đầu tiên (first come, first serve) đăng ký tên miền.

2.1.3. Quy định của pháp luật Việt Nam về các biện pháp xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

2.1.3.1. Biện pháp tự bảo vệ

2.1.3.2. Biện pháp dân sự

2.1.3.3. Biện pháp hành chính

2.1.3.4. Biện pháp hình sự

2.1.4. Đánh giá pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử.

- Thứ nhất, quy định pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT nằm rải rác, chưa thống nhất.

- Thứ hai, mức xử phạt đối với các hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT còn thấp.

- Thứ ba, vướng mắc trong giải quyết xung đột và tên miền

2.2. Thực tiễn áp dụng pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

2.2.1. Khái quát tình hình hoạt động của sàn thương mại điện tử tại Việt Nam

Ở nước ta hiện nay, có tương đối nhiều sàn TMĐT với quy mô khác nhau. Dựa theo mức độ truy cập vào các website TMĐT, có thể thấy các sàn TMĐT như Shopee, Lazada, Tiki đang là những sàn TMĐT kinh doanh đa dạng sản phẩm chiếm thị phần lớn tại Việt Nam

2.2.2. Thực tiễn xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

2.2.2.1. Những kết quả đạt được

- *Về hoạt động xây dựng hoàn thiện pháp luật*
- *Về hoạt động quản lý và phối hợp xử lý xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT*

2.2.2.2. Những vướng mắc trong xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT

Thứ nhất: Hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT thường liên quan tới công nghệ nên khó ngăn chặn và xử lý

Thứ hai: Do tính “phi biên giới” của TMĐT nên việc xử lý xâm phạm quyền SHTT trong TMĐT gặp khó khăn hơn

Thứ ba: Khó khăn trong việc xác định trách nhiệm của các bên liên quan vì có nhiều chủ thể tham gia giao dịch TMĐT

Thứ tư: Việc xử lý xâm phạm chủ yếu là dừng lại ở biện pháp tự bảo vệ hoặc xử lý hành chính mà có rất ít vụ việc được giải quyết bằng biện pháp dân sự hay hình sự

Thứ năm: việc phát hiện, xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT cần sự phối hợp của nhiều cơ quan chức năng như quản lý thị trường, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, công an, hải quan, y tế

Thứ sáu: trang thiết bị, công cụ phục vụ thực thi công vụ còn chưa đáp ứng được những thay đổi của công nghệ sản xuất, mô hình kinh doanh mới, năng lực của cán bộ thực thi công vụ còn yếu.

Tiểu kết Chương 2

Trong những năm qua, Việt Nam đã có nhiều nỗ lực trong việc ban hành các văn bản quy phạm pháp luật và tăng cường thực thi, bảo vệ quyền SHTT trong môi trường TMĐT để đáp ứng các yêu cầu về bảo hộ quyền SHTT trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên cũng như yêu cầu thực tiễn của Việt Nam. Tuy nhiên, trên thực tế, tình trạng xâm phạm quyền SHTT trong môi trường Internet nói chung và TMĐT nói riêng tại Việt Nam hiện nay vẫn còn ở mức độ rất phổ biến. Các cơ quan chức năng đã thường xuyên rà soát, kiểm tra các website TMĐT, thu thập thông tin, góp phần phát hiện, xử lý nhiều vụ việc vi phạm về kinh doanh hàng hoá nhập lậu, hàng giả, hàng xâm phạm quyền SHTT.

Tuy nhiên, việc xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT còn gặp nhiều vướng mắc: Quy định pháp luật về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT nằm rải rác, chưa thống nhất; Mức xử phạt đối với hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT còn thấp; Hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT thường liên quan tới công nghệ nên khó ngăn chặn và xử lý. Bên cạnh đó, cùng với các biện pháp công nghệ được áp dụng để ngăn chặn hành vi xâm phạm, các thiết bị và công nghệ để vô hiệu hóa các biện pháp do chủ thể quyền đặt ra cũng không ngừng được nghiên cứu và phát triển, tạo điều kiện cho các hành vi xâm phạm cũng như gây thiệt hại nghiêm trọng đến quyền lợi hợp pháp của chủ sở hữu quyền SHTT. Do tính “phi biên giới” của TMĐT nên việc xử lý xâm phạm quyền SHTT trong TMĐT gặp khó khăn hơn. Khó khăn trong việc xác định trách nhiệm của các bên liên quan vì có nhiều chủ thể tham gia giao dịch TMĐT. Việc xử lý xâm phạm chủ yếu là dừng lại ở biện pháp tự bảo vệ hoặc xử lý hành chính mà có rất ít vụ việc được giải quyết bằng biện pháp dân sự hay hình sự. Việc phát hiện, xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT cần sự phối hợp của nhiều cơ quan chức năng như quản lý thị trường, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, công an, hải quan... Trong khi đó, trang thiết bị, công cụ phục vụ thực thi công vụ còn chưa đáp ứng được những thay đổi của công nghệ sản xuất, mô hình kinh doanh mới, năng lực của cán bộ thực thi công vụ còn yếu.

CHƯƠNG 3: ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ ÁP DỤNG PHÁP LUẬT VỀ XỬ LÝ HÀNH VI XÂM PHẠM QUYỀN SỞ HỮU TRÍ TUỆ TRÊN SÀN THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ

3.1. Định hướng hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

Đề hoạt động TMĐT được minh bạch, lành mạnh, bảo vệ hiệu quả quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng; thúc đẩy phát triển TMĐT bền vững tại Việt Nam, hệ thống pháp luật, chính sách về TMĐT cần được tiếp tục hoàn thiện kết hợp với các định hướng sau: *Thứ nhất*: Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính

sách, pháp luật về kiểm tra, xử lý vi phạm quyền SHTT trong hoạt động TMĐT; hoàn thiện hệ thống tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng sản phẩm, hàng hóa; đẩy mạnh hoạt động triển khai áp dụng mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa. *Thứ hai:* Hoàn thiện pháp luật về xử lý xâm phạm quyền SHTT trong TMĐT phải đảm bảo nguyên tắc mở rộng không gian cho thương mại điện tử phát triển để người dân được làm những gì pháp luật không cấm nhưng bảo đảm an toàn về giao dịch cho các bên trong thương mại điện tử. *Thứ ba:* Khuôn khổ pháp lý phải đảm bảo cho sự phát triển bình thường của mô hình kinh doanh ứng dụng công nghệ, phù hợp với các yêu cầu đặc thù của hoạt động thương mại điện tử và thực tế hoạt động thương mại điện tử; *Thứ tư:* Đảm bảo quyền lợi hợp pháp của các chủ thể tham gia hoạt động TMĐT. Cụ thể cần phải có một hành lang pháp lý đầy đủ phân định rõ ràng trách nhiệm của các chủ thể tham gia thương mại điện tử ở tất cả các công đoạn của giao dịch thương mại mà tính an toàn, độ tin cậy bị đe dọa như máy trạm, máy chủ, đường truyền... Mặt khác, pháp luật cũng cần có quy định về nhận thức của các chủ thể tham gia giao dịch phải tự bảo vệ mình bằng các biện pháp kỹ thuật. *Thứ năm:* Đảm bảo tính thống nhất giữa pháp luật SHTT với pháp luật TMĐT; Xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT (sàn giao dịch TMĐT, hệ thống thông tin giao dịch điện tử, dữ liệu giao dịch điện tử, cơ chế kiểm soát hàng hóa trong giao dịch điện tử,...) và kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu liên quan của các lực lượng chức năng thuộc các bộ, ngành. Đồng thời, xây dựng hệ thống giám sát, thu thập dữ liệu về giao dịch TMĐT trên các nền tảng mạng xã hội để bổ sung nguồn dữ liệu đầu vào cho cơ sở dữ liệu tập trung về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT. *Thứ sáu:* Bảo đảm có cơ sở pháp lý đầy đủ cũng như các chế tài đủ mạnh để xử lý các hành vi xâm phạm quyền SHTT trong TMĐT. Tăng cường phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm. Bên cạnh đó, tăng cường hoạt động phối hợp, thanh tra, kiểm tra, phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về SHTT, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa, mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trong hoạt động TMĐT. Phối hợp với Tổng cục Quản lý thị trường và các cơ quan liên quan triển khai Quyết định số 319 về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong TMĐT đến năm 2025. *Thứ bảy:* Pháp luật về xử lý xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT Việt Nam phải đảm bảo tính tương thích với pháp luật quốc tế;...

3.2. Giải pháp hoàn thiện pháp luật Việt Nam về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử

Thứ nhất, cần sớm ban hành một văn bản quy phạm pháp luật riêng về bảo hộ quyền SHTT trong TMĐT

Hiện nay các quy định về bảo vệ quyền SHTT trong TMĐT được quy định chung trong Luật SHTT và nhiều văn bản chuyên ngành khác như Luật CNTT, Luật Giao dịch điện tử và các văn bản về TMĐT. Điều này dẫn đến thực trạng là rất khó tra cứu và áp dụng thống nhất các quy định của pháp luật, đặc biệt là những quy định mang tính đặc thù về bảo vệ quyền SHTT trong TMĐT. Do đó, học tập kinh nghiệm của một số quốc gia, Việt Nam cần thiết phải ban hành các quy định riêng, độc lập, thống nhất về bảo hộ quyền SHTT trong TMĐT,

Thứ hai, bổ sung các biện pháp chế tài mang tính đặc thù để áp dụng đối với hành vi xâm phạm quyền SHTT trong TMĐT

Cụ thể việc áp dụng chế tài bồi thường thiệt hại và biện pháp xử phạt đối với các hành vi xâm phạm quyền SHTT trong TMĐT cần thể hiện tính đặc thù so với môi trường truyền thống bởi sự khó khăn trong việc thu thập chứng cứ cũng như thiệt hại do hành vi xâm phạm trong TMĐT mang lại thiệt hại nghiêm trọng hơn cho chủ thể quyền.

Thứ ba: Bổ sung quy định xác định rõ trách nhiệm của các cá nhân, tổ chức cung cấp dịch vụ Internet trong trường hợp đối tượng của QTG bị xâm phạm trong TMĐT.

Thứ tư: sửa đổi, bổ sung quy định về QTG liên quan đến TMĐT.

Bổ sung quy định giới hạn trách nhiệm đối với việc vô hiệu hóa và tạo điều kiện cho việc vô hiệu hóa các DRMs như một dạng trách nhiệm đối với hành vi tạo điều kiện cho việc xâm phạm các độc quyền của chủ sở hữu QTG.

Thứ năm: bổ sung quy định hướng dẫn về các hành vi xâm phạm quyền SHCN mới trong TMĐT và điều kiện áp dụng chế tài

Nghiên cứu bổ sung hoặc ban hành văn bản hướng dẫn những hành vi nào được xem là xâm phạm quyền SHCN đối với nhãn hiệu, và sáng chế trên môi trường mạng Internet nói chung và trong TMĐT nói riêng. Các hành vi như sử dụng thẻ mô tả website (meta-tagging), quảng cáo từ khóa (keyword advertising) là nhãn hiệu đã đăng ký của chủ thể khác giúp tăng lượng truy cập vào website TMĐT thông qua các cỗ máy tìm kiếm.

Thứ sáu, về giải quyết xung đột giữa nhãn hiệu và tên miền

Nên sửa đổi Luật SHTT theo hướng bổ sung thêm một điều khoản từ chối trong trường hợp nhãn hiệu yêu cầu đăng ký tương tự đến mức gây nhầm lẫn với tên miền. Mặt khác, cần có các quy định cụ thể, chi tiết đối với hành vi “đăng ký, sử dụng tên miền với dụng ý xấu”. Đồng thời, Việt Nam nên học hỏi kinh nghiệm của Hoa Kỳ về việc bổ sung vào Quy chế thẩm định đơn đăng ký nhãn hiệu hiện hành các hướng dẫn

cụ thể liên quan đến trường hợp đơn đăng ký nhãn hiệu có chứa tên miền, giúp cho thẩm định viên có cơ sở để đưa ra các kết luận nhanh chóng và thống nhất.

Thứ bảy: bổ sung các quy định về trách nhiệm của doanh nghiệp cung cấp dịch vụ trung gian trong việc bảo hộ quyền SHCN trong môi trường Internet và TMĐT. Trước tình hình xâm phạm nhãn hiệu trên các website TMĐT ở Việt Nam, việc quy định nghĩa vụ hợp tác của các chủ thể trung gian cung cấp dịch vụ là cần thiết để hạn chế hành vi vi phạm của người dùng Internet (người cung cấp hàng hóa, dịch vụ) vì các chủ thể trung gian không có động cơ để can thiệp và ngăn chặn hành vi xâm phạm của bên thứ ba nếu không có cơ chế hợp tác.

Thứ tám: Bổ sung hướng dẫn về các biện pháp xử lý hành chính trong quy định tại Nghị định 105/2006/NĐ-CP và Thông tư 11/2015/TT-BKHCN. Ví dụ, về cách hiểu như thế nào là “nhằm vào người tiêu dùng hoặc người dùng tin tại Việt Nam”. Ngoài ra, cần nghiên cứu việc ban hành hướng dẫn cụ thể về xác định chủ thể xâm phạm, dấu hiệu, thời điểm làm minh chứng cho hành vi vi phạm.

Thứ chín, nâng mức chế tài xử phạt đối với hành vi xâm phạm quyền SHTT trên sàn TMĐT.

Thứ mười: Mở rộng chủ thể và đối tượng được bảo hộ trong quy định đối với hành vi sử dụng tên miền bị coi là hành vi cạnh tranh không lành mạnh về SHCN, tại điểm c Khoản 2 Điều 19 Thông tư 11.

3.3. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về xử lý hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên sàn thương mại điện tử tại Việt Nam

Thứ nhất, nâng cao năng lực kiểm tra, xử lý hành vi xâm phạm quyền SHTT trong TMĐT của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền

Thứ hai, cần nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật của người sử dụng

Thứ ba, cần tăng cường hợp tác quốc tế trong bảo hộ và bảo vệ quyền SHTT trong TMĐT

Thứ tư, nâng cao nhận thức cho chủ thể quyền để phòng ngừa hành vi xâm phạm quyền SHCN

Thứ năm: Cần có cơ chế phối hợp giữa Cục SHTT Việt Nam và Trung tâm Internet Việt Nam về đăng ký tên miền “.vn”, theo đó, hệ thống cơ sở dữ liệu về quản lý các đối tượng SHTT như nhãn hiệu, tên thương mại, chỉ dẫn địa lý có thể kết nối với hệ thống đăng ký tên miền. Khi thực hiện cấp tên miền cho chủ thể đăng ký, cần xác minh rõ thông tin về chủ thể đăng ký đã cung cấp cho cơ quản lý tên miền, tránh trường hợp thông tin lưu trong hồ sơ giả mạo, khi có tranh chấp xảy ra thì khó xác minh được thông tin chủ thể đăng ký.

Tiểu kết chương 3

Đề hoạt động TMĐT được minh bạch, lành mạnh, bảo vệ hiệu quả quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng; thúc đẩy phát triển TMĐT bền vững tại Việt Nam, hệ thống pháp luật, chính sách về TMĐT cần được tiếp tục hoàn thiện, cụ thể:

Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về kiểm tra, xử lý vi phạm quyền SHTT trong hoạt động TMĐT;

Xây dựng cơ sở dữ liệu tập trung về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT (sàn giao dịch TMĐT, hệ thống thông tin giao dịch điện tử, dữ liệu giao dịch điện tử, cơ chế kiểm soát hàng hóa trong giao dịch điện tử,...) và kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu liên quan của các lực lượng chức năng thuộc các bộ, ngành.

Đồng thời, xây dựng hệ thống giám sát, thu thập dữ liệu về giao dịch TMĐT trên các nền tảng mạng xã hội để bổ sung nguồn dữ liệu đầu vào cho cơ sở dữ liệu tập trung về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong hoạt động TMĐT. Nâng cao kiến thức, năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức thực thi công vụ về xử lý xâm phạm quyền SHTT trong hoạt động TMĐT.

Tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về TMĐT, pháp luật chuyên ngành về SHTT đối với các tổ chức, cá nhân kinh doanh trên các sàn giao dịch TMĐT và người tiêu dùng để bảo vệ quyền lợi của mình. Xây dựng kênh thông tin chính thống của Bộ Công Thương và các lực lượng chức năng để thường xuyên cập nhật, tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật và các thông tin cảnh báo người tiêu dùng; công khai tổ chức, cá nhân vi phạm quyền SHTT trong hoạt động TMĐT. Tăng cường phối hợp thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm. Bên cạnh đó, tăng cường hoạt động phối hợp, thanh tra, kiểm tra, phát hiện, đấu tranh với các hành vi vi phạm pháp luật về SHTT, tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng, nhãn hàng hóa, mã số, mã vạch và truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa trong hoạt động TMĐT. Phối hợp với Tổng cục Quản lý thị trường và các cơ quan liên quan triển khai Quyết định số 319 về chống hàng giả và bảo vệ người tiêu dùng trong TMĐT đến năm 2025.

KẾT LUẬN

Theo Nghị quyết 52-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết 01/NQ-CP của Chính phủ, TMĐT được định hướng là lĩnh vực tiên phong của nền kinh tế số, nơi công nghệ tiên tiến của nền cách mạng công nghiệp 4.0 được ứng dụng rộng rãi để tăng hiệu quả của hoạt động kinh doanh, góp phần hiện đại hóa hệ thống phân phối và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp, đẩy mạnh phát triển thị trường trong nước và thúc đẩy xuất khẩu. TMĐT Việt Nam trong những năm qua có sự phát triển mạnh mẽ, trở thành kênh phân phối hiện đại và là một trong những lĩnh vực tiên phong của nền kinh tế số, khẳng định được tính ưu việt trong việc thay đổi thói quen và hành vi mua sắm của người tiêu dùng và là công cụ, phương thức kinh doanh quan trọng giúp nhiều thương nhân vượt qua khó khăn, thậm chí là có tốc độ phát triển mạnh mẽ hơn trong đại dịch. Để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong bảo hộ quyền SHTT trên sàn TMĐT, để hoạt động TMĐT được minh bạch, lành mạnh, bảo vệ hiệu quả quyền và lợi ích hợp pháp của doanh nghiệp và người tiêu dùng; thúc đẩy phát triển TMĐT bền vững tại Việt Nam, hệ thống pháp luật, chính sách về TMĐT cần được tiếp tục hoàn thiện kết hợp. Do các đặc trưng của TMĐT nên việc bảo vệ quyền SHTT trong TMĐT khó khăn hơn rất nhiều so với thương mại truyền thống. Chính vì vậy, pháp luật bảo vệ quyền SHTT trong hoạt động TMĐT luôn nhận được sự quan tâm của các chủ thể trong giao dịch TMĐT. Vấn đề này còn nhận được sự quan tâm đặc biệt của các doanh nghiệp TMĐT bởi đối tượng trong các giao dịch TMĐT thường được số hóa và trong môi trường điện tử, bất kỳ ai cũng có thể nhanh chóng tạo ra bản sao (copy) mà khó có thể hoặc không thể phân biệt với bản gốc. Việc bảo vệ một cách hữu hiệu quyền SHTT trong TMĐT sẽ thúc đẩy hơn nữa sự phát triển của TMĐT ở Việt Nam.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

A. Văn bản quy phạm pháp luật.

1. Bộ luật Dân sự 2015.
2. Bộ luật Hình sự 2015.
3. Luật Cạnh tranh Việt Nam 2018.
4. Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam 2005, sửa đổi bổ sung năm 2009, 2019, 2022.
5. Nghị định số 52/2013/NĐ-CP của Chính phủ về Thương mại điện tử (sửa đổi bổ sung bởi Nghị định
6. Nghị định số 99/2013/NĐ-CP về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp.
7. Nghị định số 185/2013/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.
8. Thông tư 47/2014/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định về quản lý website thương mại điện tử Thông tư 21/2018/TT-BCT sửa đổi một số điều của Thông tư số 47/2014/TT-BCT ngày 05/12/2014 của Bộ Công Thương quy định về quản lý website thương mại điện tử và Thông tư số 59/2015/TT-BCT ngày 31/12/2015 của Bộ Công Thương quy định về quản lý hoạt động thương mại điện tử qua ứng dụng trên thiết bị di động
9. Thông tư 12/2013/TT-BCT của Bộ Công Thương quy định thủ tục thông báo đăng ký và công bố thông tin liên quan đến website thương mại điện tử
10. Thông tư liên tịch số 14/2016/TTLT-BTTTT-BKHCN giữa Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Thông tin và Truyền thông hướng dẫn trình tự, thủ tục thay đổi, thu hồi tên miền vi phạm pháp luật về sở hữu trí tuệ.
11. Văn bản hợp nhất số 01/VBHN-BCT ban hành ngày 10/7/2019 của Chính phủ đối với các hành vi vi phạm trên sàn GDTMĐT
12. Công ước Berne về bảo vệ Tác phẩm văn học và nghệ thuật
13. Hiệp định về các khía cạnh trí tuệ liên quan đến thương mại (TRIPS)
14. Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP)

B. Các tài liệu tham khảo khác

15. Phạm Minh Huyền, “Bảo vệ quyền tác giả trong thương mại điện tử - Thực trạng và giải pháp” Tạp chí Dân chủ và Pháp luật của Bộ Tư pháp, Số chuyên đề 7 năm 2020.
16. Trần Thị Thanh Huyền, “Một số vấn đề lý luận về bảo hộ quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu trong thương mại điện tử”, Tạp chí Dân chủ và Pháp luật, số 10 năm 2019;
17. Trần Thị Thanh Huyền, “Trách nhiệm của các nhà cung cấp dịch vụ trực tuyến đối với việc bảo vệ nhãn hiệu trong thương mại điện tử” Tạp chí Dân chủ và Pháp luật của Bộ Tư pháp, Số chuyên đề 7 năm 2020.

18. Trần Thị Thanh Huyền (2022) *Quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu trong thương mại điện tử*, Luận án Tiến sĩ Luật học, Đại học Luật Hà Nội.
19. Tô Trọng Hùng, “*Nhận thức về nền kinh tế số và một số giải pháp phát triển nền kinh tế số ở Việt Nam*” Tạp chí Công thương - Cơ quan Quản lý thông tin lý luận của Bộ Công thương ngày 10/06/2021.
20. Trịnh Dũng và Văn Toàn, “*Nâng cao mức độ bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ*” Báo Nhân dân ngày 21/10/202
21. Lam Giang “*Ngăn chặn tình trạng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ*”, Báo điện tử Hà nội mới ngày 09/11/2021
22. Phạm Thị Mai Khanh (2016) *Quyền sở hữu trí tuệ trong thương mại điện tử*, Luận án Tiến sĩ Luật học, Đại học Ngoại thương;
23. Hoàng Tiến Minh “*Về xâm phạm quyền sở hữu công nghiệp đối với nhãn hiệu trong thương mại điện tử*”, Tạp chí Kiểm sát số 21 (tháng 11/2019);
24. Lê Văn Thiệp, Pháp luật về bảo vệ người tiêu dung trong thương mại điện tử, tạp chí Dân chủ và Pháp luật – Bộ Tư pháp, số 2/2016, tr. 30-34;
25. Nguyễn Quỳnh Trang, *Bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ trong thương mại điện tử - Kinh nghiệm quốc tế và hoàn thiện pháp luật ở Việt Nam*, đề tài nghiên cứu khoa học cấp Trường / Trường Đại học Luật Hà Nội.
26. Trường Đại học Luật Hà Nội (2021), *Giáo trình Luật Sở hữu trí tuệ*, Nxb.Công an nhân dân.